

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 13170:2020

ASTM 5759-12

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

CHẤT THẢI RẮN –

**ĐẶC TÍNH TRO BAY CỦA THAN VÀ TRO BAY CỦA
QUÁ TRÌNH ĐỐT THAN SẠCH CHO
CÁC ỨNG DỤNG TIỀM NĂNG**

*Standard guide for characterization of coal fly ash and
clean coal combustion fly ash for potential uses*

HÀ NỘI – 2020

BẢN GỐC TCVN
KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

Lời nói đầu

TCVN 13170:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D5759 – 12 *Standard guide for characterization of coal fly ash and clean coal combustion fly ash for potential uses* với sự cho phép của ASTM quốc tế, 100 Barr Harbor Drive, West Conshohocken, PA 19428, USA. Tiêu chuẩn ASTM D5759 – 12 thuộc bản quyền ASTM quốc tế.

TCVN 13170:2020 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 200 *Chất thải rắn* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Lời giới thiệu

TCVN 13170:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D5759-12, có những thay đổi về biên tập cho phép như sau:

ASTM D5759-12

TCVN 13170:2020

Phụ lục X1 (tham khảo)

Phụ lục A (tham khảo)

X1

A.1

Bảng X1

Bảng A.1

Chất thải rắn – Đặc tính tro bay của than và tro bay của quá trình đốt than sạch cho các ứng dụng tiềm năng

Standard guide for characterization of coal fly ash and clean coal combustion fly ash for potential uses

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này đưa ra các khuyến nghị cho đặc tính của tro bay từ quá trình đốt than, tro bay từ than được đốt với sự có mặt của vật liệu kiềm, và tro bay từ than được đốt mà trong đó các khí thải đã được xử lý bằng vật liệu kiềm với sự có mặt của tro bay.

1.2 Tiêu chuẩn này đưa ra các phương pháp thử được khuyến nghị và tùy chọn để đánh giá tro bay. Tiêu chí chấp nhận có thể được thỏa thuận giữa nhà sản xuất và người sử dụng theo mục đích sử dụng cuối cùng.

1.3 Tro bay than và tro bay đốt than sạch của tiêu chuẩn này không bao gồm như sau:

1.3.1 Bụi từ lò nung sản xuất các sản phẩm như vôi, xi măng poóc lăng, đất sét hoạt tính, v.v...;

1.3.2 Sản phẩm của quá trình khử sunfua hóa khí ống khói mà không được thu thập bằng các thiết bị loại bỏ tro bay sơ bộ, như túi lọc hoặc lọc bụi tĩnh điện; và

1.3.3 Tro bay hoặc các sản phẩm đốt khác có nguồn gốc từ đốt chất thải đô thị, công nghiệp, hoặc rác thải thương mại; bùn cống hoặc bùn khác, hoặc cả hai; nhiên liệu dẫn xuất; gỗ; sản phẩm chất thải gỗ; vỏ trấu; chất thải nông nghiệp; hoặc nhiên liệu khác không phải than.

1.4 Tro bay có thể chứa một số nguyên tố vi lượng có thể ảnh hưởng đến hiệu suất hoặc tiềm năng sử dụng cuối cùng.

1.5 Các giá trị tính theo đơn vị hệ SI là giá trị tiêu chuẩn. Các giá trị trong ngoặc bằng chữ số được đưa ra để tham khảo đối với giá trị sử dụng thiết bị cũ trên cơ sở không phải đơn vị SI.

1.6 Tiêu chuẩn này không giải quyết tất cả các mối quan tâm về an toàn, nếu có, liên quan đến việc sử dụng tiêu chuẩn này. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các biện pháp an toàn và vệ sinh lao động thích hợp và xác định khả năng áp dụng các giới hạn quy định trước khi sử dụng.